

LUẬN A TỶ ĐẠT MA ĐẠI TỶ BÀ SA

QUYỂN 158

LUẬN VỀ ĐẮC (Phần 2)

Hỏi: Đạt được-không phải là đạt được(đắc-phi đắc) sai biệt thế nào?

Đáp: Tên gọi tức là sai biệt, đó là tên gọi đạt được, tên gọi không phải là đạt được.

Lại nữa, đạt được bao gồm hữu lậu và vô lậu, không phải là đạt được chỉ có vô lậu.

Lại nữa, đạt được bao gồm thiện-bất thiện-vô ký, không phải là đạt được chỉ có vô ký.

Lại nữa, đạt được bao gồm hệ thuộc ba cõi và không hệ thuộc, không phải là đạt được chỉ riêng hệ thuộc ba cõi.

Lại nữa, đạt được bao gồm Học-Vô học và Phi học phi vô học, không phải là đạt được chỉ riêng Phi học phi vô học.

Lại nữa, đạt được bao gồm do Kiến mà đoạn, do Tu mà đoạn và không đoạn, không phải là đạt được chỉ riêng do Tu mà đoạn.

Lại nữa, đạt được bao gồm nhiễm ô và không nhiễm ô, không phải là đạt được chỉ riêng không nhiễm ô.

Lại nữa, đạt được bao gồm dị thực và không phải là dị thực, không phải là đạt được chỉ riêng không phải là dị thực.

Lại nữa, đạt được bao gồm có dị thực và không có dị thực, không phải là đạt được chỉ riêng không có dị thực.

Lại nữa, đạt được cùng với pháp đã đạt được, hoặc cùng lúc khởi lên, hoặc không cùng lúc khởi lên; không phải là đạt được thì cùng với những pháp không đạt được, chắc chắn không cùng lúc khởi lên.

Lại nữa, đạt được do Khổ-Tập-Đạo đế thâm nhiếp, không phải là đạt được chỉ do Khổ-Tập đế thâm nhiếp.

Bởi vì những phần như vậy, cho nên biết giữa đạt được và không

phải là đạt được có sự sai biệt.

Hỏi: Vì sao tánh loại của đạt được cùng với pháp đã đạt được, hoặc là giống nhau, hoặc là khác nhau?

Đáp: Đạt được có ba loại:

1. Pháp hữu vi đạt được.
2. Trạch diệt đạt được.
3. Phi trạch diệt đạt được.

Pháp hữu vi đạt được, tùy theo tánh loại sai biệt của pháp đã đạt được, bởi vì pháp hữu vi luôn luôn có tác dụng dẫn dắt tự nhiên đạt được. Trạch diệt đạt được, tùy theo tánh loại sai biệt của Đạo có năng lực chứng được, bởi vì các Trạch diệt tự mình không có tác dụng, chỉ nhờ vào lực của Đạo để cầu chứng được, cho nên Đạo ấy dẫn dắt đạt được pháp ấy. Phi trạch diệt đạt được, tùy theo tánh loại sai biệt thuộc sở y của mình, bởi vì Phi trạch diệt tự mình không có tác dụng, không phải là do Đạo mà mong cầu, đạt được pháp ấy chỉ dựa vào Mạng căn Chúng đồng phần mà hiện rõ trước mắt.

Hỏi: Không phải là đạt được tùy theo tánh loại sai biệt nào?

Đáp: Pháp ấy nhất định không tùy theo những pháp không đạt được, bởi vì trái ngược nhau. Vả lại, không tùy theo Đạo bởi vì không phải là do Đạo mà mong cầu, chỉ dựa vào Mạng căn Chúng đồng phần mà chuyển, cho nên tùy theo tánh loại sai biệt của sở y.

Hỏi: Nếu các pháp không phải là đạt được và Phi trạch diệt đạt được, cùng tùy theo tánh loại sai biệt của sở y, thì sở y hoặc là Dị thực, hoặc chỉ là Đăng lưu, hai loại này tùy theo tánh loại sai biệt nào?

Đáp: Tùy theo tánh Đăng lưu, bởi vì nghĩa bao trùm; Dị thực không phải là bao trùm, cho nên không tùy ý thiết lập.

Hỏi: Không phải là đạt được, nếu tùy theo tánh loại sai biệt của những pháp không đạt được thì có gì sai?

Đáp: Người đoạn căn thiện sẽ thành tựu pháp thiện, người đã lìa nhiễm cõi Dục sẽ thành tựu pháp bất thiện, những người Vô học sẽ thành tựu pháp nhiễm, dị sinh sẽ thành tựu pháp Vô lậu của ba Thừa, lui sụt Quả sẽ thành tựu Quả, rời bỏ Hưởng sẽ thành tựu Hưởng, hai pháp Diệt không phải là đạt được sẽ là Vô vi. Bởi vì những sai lầm như vậy, cho nên pháp không phải là đạt được, không có thể tùy theo tánh loại có khác nhau của những pháp không đạt được.

Hỏi: Đạt được đã nói là còn có đạt được, hay là không có? Nếu còn có đạt được, đạt được lại có đạt được, thì tại sao không phải là vô cùng tận? Nếu lại không có đạt được, thì đạt được này do đâu có thể nói

là thành tựu?

Đáp: Nên nói là đạt được lại có đạt được.

Hỏi: Nếu như vậy thì sẽ trở thành vô cùng tận?

Đáp: Vô cùng tận cũng không có lỗi, bởi vì pháp sinh tử này khó đoạn dứt-khó vượt qua, hoặc là vô lượng đạt được đều trong một sát-na cùng lúc sinh ra mà diệt đi, cũng không có lỗi vì vô cùng tận.

Nói như vậy thì trong một sát-na chỉ có ba pháp:

1. Pháp ấy.
2. Đạt được.
3. Đạt được lại đạt được(đắc đắc).

Bởi vì đạt được cho nên thành tựu pháp ấy và đạt được lại đạt được, bởi vì đạt được lại đạt được cho nên thành tựu đạt được, bởi vì lại đạt được lẫn nhau cho nên không phải là vô cùng tận. Vì thế cho nên nói Sắc uẩn-Hành uẩn cùng một đạt được lại đạt được, cho đến Thức uẩn-Hành uẩn cùng một đạt được lại đạt được, hữu vi-vô vi cùng một đạt được lại đạt được.

Hỏi: Là mỗi một pháp có đạt được khác nhau, hay là không như vậy?

Đáp: Hoặc có người nói: Pháp Câu Hữu cùng chung một đạt được lại đạt được.

Hỏi: Nếu như vậy thì không nên đưa ra cách nói như vậy: Sắc uẩn-Hành uẩn cùng một đạt được lại đạt được...?

Đáp: Muốn hiển bày về pháp cùng với đạt được lại đạt được, không có đạt được khác nhau, cho nên đưa ra cách nói như vậy, nhưng thật ra không phải là không có nghĩa của năm Uẩn-bốn Uẩn cùng một đạt được lại đạt được.

Có người nói: Mỗi một pháp đạt được lại đạt được khác nhau, chỉ trừ ra đạt được lại đạt được, cùng chung một đạt được lại đạt được với pháp ấy.

Hỏi: Nếu như vậy thì có sai lầm về vô cùng tận, bởi vì đạt được đều có sinh-trú-dị-diệt, sinh-trú-dị-diệt lại có đạt được, cùng với đạt được lại đạt được; đạt được và đạt được lại đạt được ấy lại có sinh-trú-dị-diệt. Như vậy lần lượt chuyển tiếp cho nên trở thành vô cùng tận?

Đáp: Vô cùng tận lại có lỗi gì? Bởi vì pháp sinh tử này khó đoạn dứt-khó vượt qua, hoặc là các pháp này đều trong một sát-na cùng lúc sinh ra mà diệt đi, cũng không có lỗi vì vô cùng tận.

Nói như vậy thì pháp và sinh-trú-dị-diệt cùng chung một đạt được lại đạt được, bởi vì tướng cùng với tướng phụ thuộc(tướng-sở tướng)rất

thân cận. Vì vậy dễ dàng thông suốt về Sắc uẩn-Hành uẩn cùng một đạt được lại đạt được... Và lại, trừ bỏ sai lầm về vô cùng tận như trước.

Như nói về đạt được, như vậy không phải là đạt được cùng với đạt được trái ngược nhau, nên tùy theo nói rộng ra. Nhưng mà không có không phải là đạt được lại không phải là đạt được (phi đắc phi đắc) cùng một lúc, pháp thuộc số hữu tình vào lúc hiện rõ ở trước mắt thì chắc chắn đi cùng với đạt được. Vì thế cho nên lúc không phải là đạt được khởi lên, thì quyết định không cùng với không phải là đạt được lại không phải là đạt được và pháp ấy cùng lúc khởi lên. Bởi vì ba pháp này trái ngược lẫn nhau. Thời gian khác nhau nói có điều này thì không ngăn cản.

Hỏi: Quá khứ-vị lai đạt được, là thành tựu hay là không thành tựu? Nếu như thành tựu thì trở thành vô cùng tận, đó là trong một sát-na có ba pháp cùng lúc khởi lên:

1. Pháp.
2. Đạt được.
3. Đạt được lại đạt được.

Ba pháp này ở phần vị Diệt có sáu đạt được của Sinh, đó là ba đạt được, ba đạt được lại đạt được. Sáu pháp này ở phần vị Diệt có mười hai đạt được khởi lên, đó là sáu đạt được, sáu đạt được lại đạt được. Mười hai pháp này ở phần vị Diệt có hai mươi bốn đạt được khởi lên, đó là mười hai đạt được, mười hai đạt được lại đạt được. Như vậy lần lượt chuyển tiếp từ vô thủy đến nay, cho đến thời gian sau từng niệm từng niệm khởi lên gấp bội thì sự đạt được ấy là vô hạn. Sát-na kế tiếp nhau tăng lên gấp bội hãy còn như vậy, huống là đối với những sự đạt được tăng lên gấp bội của các sát-na trước đây đã cách xa rất nhiều hay sao? Vì thế cho nên lần lượt chuyển tiếp có lỗi là vô cùng tận.

Hỏi: Nếu như không thành tựu thì trái ngược nhau với phần sau của Uẩn này nói, như nói: “Lúc từ cõi Vô sắc chết đi sinh vào cõi Dục, đã đạt được Uẩn-Giới-Xứ, đại chủng, căn thiện, căn bất thiện, căn vô ký, tùy miên-kiết phược, tùy phiền não-triền, nên nói là đã từng đạt được lại đạt được, hay là chưa từng đạt được lại đạt được?”

Đáp: Pháp thiện-nhiễm ô nên nói là đã từng đạt được lại đạt được, pháp dị thực nên nói là chưa từng đạt được lại đạt được.” Như vậy thì không phải là không thành tựu, bởi vì đạt được cũng có thiện-nhiễm ô? Nên đưa ra cách nói này: Quá khứ-vị lai đạt được có thành tựu, bởi vì pháp thiện và nhiễm ô đều có đạt được của ba đời.

Hỏi: Nếu như vậy thì lẽ nào không phải là vô cùng tận hay sao?

Đáp: Vô cùng tận lại có lỗi gì? Bởi vì pháp sinh tử này khó đoạn dứt-khó vượt qua, hoặc là những sự đạt được ấy trong một sát-na sinh ra, cũng không có lỗi vì vô cùng tận. Vả lại, những sự đạt được này chỉ có thể nói là nhiều, mà không phải là vô cùng tận, bởi vì hãy còn có phạm vi giới hạn.

Có Sư khác nói: Không có sự thành tựu về quá khứ-vị lai đạt được, vì thế cho nên không có lỗi vì vô cùng tận.

Hỏi: Phần sau của Uẩn này nói nên hiểu thế nào?

Đáp: Phần sau của Uẩn này nói về pháp đã đạt được(sở đắc), không phải là có thể đạt được lại đạt được(năng đắc đắc), điều ấy có lỗi gì?

Nói như vậy thì phải như cách nói thứ nhất, bởi vì đạt được như đã đạt được cho nên sẽ thành tựu.

Vả lại, bởi vì đạt được cho nên gọi là quả Sa-môn, nếu quá khứ-vị lai đạt được mà không thành tựu, thì các quả Sa-môn phải rời bỏ trong sát-na, đạt được trong sát-na. Nhưng mà không có điều này.

Lại nữa, các Thánh đạo có ba lúc rời bỏ:

1. Lúc lui sụt quả.
2. Lúc đạt được quả.
3. Lúc luyện căn.

Nếu quá khứ-vị lai đạt được mà không thành tựu, thì Thánh đạo sẽ rời bỏ trong từng sát-na từng sát-na, chứ không nói là ba lúc. Muốn làm cho không có sai lầm như vậy, cho nên có những sự đạt được thành tựu ở quá khứ-vị lai. Nếu thành tựu pháp đã đạt được thì cũng thành tựu sự đạt được lúc ấy, nếu pháp đã đạt được rời bỏ thì sự đạt được lúc ấy cũng rời bỏ, bởi vì pháp và sự đạt được có rời bỏ-đạt được giống nhau.

Nhưng đạt được(đắc) gồm có bốn loại:

1. Ở trước pháp ấy.
2. Ở sau pháp ấy.
3. Cùng lúc với pháp ấy.
4. Không phải là trước sau và cùng lúc với pháp ấy.

Nếu pháp đã đạt được(sở đắc) thì có sáu loại:

1. Có pháp đã đạt được chỉ có cùng lúc đạt được, như Di thực sinh...

2. Có pháp đã đạt được chỉ có trước lúc đạt được, như ba Loại trí-Thế tục trí..., có người nói những loại này cũng có cùng lúc đạt được.

3. Có pháp đã đạt được chỉ có cùng lúc đạt được và sau lúc đạt được, như giới Biệt giải thoát...

4. Có pháp đã đạt được chỉ có cùng lúc đạt được và trước lúc đạt được, như Đạo loại trí nhãn...

5. Có pháp đã đạt được có đủ trước-sau và cùng lúc đạt được, như những pháp thiện-nhiễm ô...

6. Có pháp đã đạt được không có thể nói là có trước-sau và cùng lúc đạt được, mà có những sự đạt được, đó là Trạch diệt-Phi trạch diệt.

Nhất định không có pháp nào chỉ có đạt được sau pháp, bởi vì lúc hiện rõ ở trước mắt thì chắc chắn đạt được.

Tất cả pháp không phải là đạt được(phi đắc) gồm có ba loại:

1. Ở trước pháp ấy.

2. Ở sau pháp ấy.

3. Không phải là trước sau và cùng lúc với pháp ấy.

Những pháp vốn không đạt được(sở bất đắc) cũng có ba loại:

1. Có pháp vốn không đạt được, chỉ có trước nó và không phải là đạt được, đó là pháp hoàn toàn không sinh thuộc số hữu tình ở vị lai, và tâm trong sát-na cuối cùng tiến vào Niết-bàn Vô dư...

2. Có pháp vốn không đạt được, bao gồm có trước nó-sau nó và không phải là đạt được, đó là những pháp khác tùy theo thích hợp thuộc về số hữu tình.

3. Có pháp vốn không đạt được, không có trước nó-sau nó và cùng lúc không phải là đạt được, mà có lúc không phải là đạt được, đó là Trạch diệt-Phi trạch diệt.

Nhất định không có pháp nào không phải là đạt được mà có thể đi cùng với pháp, bởi vì lúc pháp hiện rõ ở trước mắt, thì pháp đã đạt được chắc chắn có đạt được. Không phải là đã đạt được, bởi vì không có pháp đạt được-không có pháp không phải là đạt được. Cũng không có pháp chỉ có sau nó và không phải là đạt được, bởi vì không phải là từ vô thủy đến nay luôn luôn thành tựu, cho nên pháp ấy chưa rời bỏ thì nhất định khởi lên tất cả chủng loại của nó.

Nhưng tánh của các pháp không phải là đạt được, bởi vì yếu kém cho nên chỉ thành tựu hiện tại, mỗi một sát-na đạt được rồi lập tức rời bỏ. Đối với phần vị chưa đạt được pháp ấy và đã rời bỏ, luôn luôn có pháp không phải là đạt được này, cần phải biết!

Kiến đạo đã khởi lên đạt được có mười lăm loại, tức là lúc mười lăm tâm cùng khởi lên những đạt được. Phần vị Diệt của Kiến đạo và những đạt được do chính mình đã khởi lên cùng lúc diệt đi, như lúc mặt trời lặn và những ánh sáng do chính mình đã phát ra cùng lúc lặn đi. Nhưng Khổ pháp trí nhãn có mười lăm đạt được, Khổ pháp trí có mười

bốn đạt được, cho đến Đạo loại trí nhãn chỉ có một đạt được.

Hỏi: Kiến đạo đạt được là chỉ có bấy nhiêu, hay là còn có loại khác?

Đáp: Có người nói: Chỉ có bấy nhiêu. Có người nói: Còn có loại khác.

Đời vị lai không sinh ra những đạt được mà không có thể nói. Điều này không hợp lý, thà rằng nên nói là không có, chứ không nên nói là có mà không thể nói.

Nói như vậy thì còn có loại khác đạt được ở vị lai. Khổ pháp trí nhãn câu sinh đạt được một pháp, là Nhãn đạt được hưởng về nhau đều không có nghĩa của nhân.

Khổ pháp trí câu sinh đạt được ba pháp, đó là hai Đạo đạt được, một Ly hệ đạt được. Hai Đạo đạt được, đó là Khổ pháp trí nhãn đạt được, Khổ pháp trí đạt được. Một Ly hệ đạt được, đó là mười ràng buộc (hệ) do kiến Khổ mà đoạn của cõi Dục đạt được diệt đi, mười lìa ràng buộc (ly hệ) đạt được khởi lên. Khổ pháp trí và ba pháp đạt được ấy không làm nhân cho nhau, Khổ pháp trí nhãn và ba đạt được ấy đều có nghĩa của nhân.

Khổ loại trí nhãn câu sinh đạt được bốn pháp, đó là ba Đạo đạt được, một Ly hệ đạt được. Khổ loại trí nhãn và bốn pháp đạt được ấy không làm nhân cho nhau; Khổ pháp trí nhãn làm nhân cho bốn đạt được; Khổ pháp trí làm nhân cho ba đạt được, trừ ra Khổ pháp trí nhãn đạt được, bởi vì pháp thiện gia hạnh mạnh mẽ không phải là nhân yếu kém, pháp hữu vi đạt được tùy theo pháp mạnh-yếu.

Khổ loại trí câu sinh đạt được sáu pháp, đó là bốn Đạo đạt được, hai Ly hệ đạt được. Khổ loại trí và sáu pháp đạt được ấy không làm nhân cho nhau; Khổ pháp trí nhãn làm nhân cho sáu đạt được; Khổ pháp trí làm nhân cho năm đạt được, trừ ra Khổ pháp trí nhãn đạt được, bởi vì pháp ấy yếu kém; Khổ loại trí nhãn làm nhân cho ba đạt được, trừ ra ba đạt được trước, bởi vì pháp ấy yếu kém.

Hỏi: Không làm nhân cho hai Đạo đạt được trước, điều này có thể như vậy, bởi vì pháp đã đạt được ấy yếu kém; không làm nhân cho Ly hệ đạt được trước, tại sao có thể như vậy, bởi vì pháp đã đạt được ấy là mạnh nhất?

Đáp: Bởi vì pháp hữu vi đạt được tùy theo pháp đã đạt được mạnh-yếu, do pháp ấy dẫn dắt; pháp vô vi đạt được tùy theo đạo mạnh-yếu, do đạo ấy dẫn dắt, bởi vì đạo ấy yếu kém cho nên pháp đạt được ấy không phải là nhân.

Như vậy cho đến Đạo loại trí nhãn câu sinh đạt được hai mươi hai pháp, đó là mười lăm Đạo đạt được, bảy Ly hệ đạt được. Đạo loại trí nhãn và những pháp đạt được ấy không làm nhân cho nhau; Khổ pháp trí nhãn đều làm nhân cho hai mươi hai đạt được; Khổ pháp trí làm nhân cho hai mươi một đạt được, trừ ra Khổ pháp trí nhãn đạt được. Cho đến Đạo pháp trí chỉ làm nhân cho ba đạt được, đó là hai Đạo đạt được, một Ly hệ đạt được. Không phải là nhân của mười chín đạt được trước, bởi vì pháp ấy yếu kém.

Vì vậy cho nên nói có thể có pháp vô lậu sinh trước, không phải là nhân của pháp vô lậu sinh sau chăng?

Trả lời là có, đó là mạnh đối với yếu.

Hỏi: Lúc Khổ pháp trí nhãn hiện rõ ở trước mắt, tu vô lượng Khổ pháp trí nhãn ở vị lai, Nhãn hiện tại này làm nhân cho pháp đã tu, pháp ấy là quả của Nhãn này chăng?

Đáp: Có người nói: Nhãn hiện tại này không phải là nhân của pháp đã tu, pháp ấy không phải là quả của Nhãn này, bởi vì pháp ấy cuối cùng không có một sát-na hiện rõ ở trước mắt.

Lời bình: Nên nói Nhãn này làm nhân cho pháp ấy, pháp ấy là quả của Nhãn này, bởi vì thuộc về một sự nối tiếp nhau chứ không phải là Đạo yếu kém.

Hỏi: Như vậy cho đến lúc Định Kim cang dụ hiện rõ ở trước mắt, tu vô lượng Định Kim cang dụ ở vị lai, Định hiện tại này làm nhân cho pháp đã tu, pháp ấy là quả của Định này chăng?

Đáp: Có người nói: Định hiện tại này không phải là nhân của pháp đã tu, pháp ấy không phải là quả của Định này, bởi vì pháp ấy cuối cùng không có một sát-na hiện rõ ở trước mắt.

Lời bình: Nên nói Định này làm nhân cho pháp ấy, pháp ấy là quả của Định này, bởi vì thuộc về một sự nối tiếp nhau chứ không phải là Đạo yếu kém.

Khổ pháp trí nhãn đã sinh, làm nhân cho Khổ pháp trí nhãn không sinh, cũng làm nhân cho tất cả các đạo thuộc Học-Vô học như Khổ pháp trí...

Khổ pháp trí đã sinh, làm nhân cho Khổ pháp trí không sinh, cũng làm nhân cho tất cả các đạo thuộc Học-Vô học như Khổ loại trí nhãn..., không làm nhân cho Khổ pháp trí nhãn.

Như vậy cho đến Tận trí đã sinh, làm nhân cho Tận trí chưa sinh, cũng làm nhân cho tất cả các đạo Vô học về sau đã sinh-chưa sinh, không làm nhân cho tất cả các đạo thuộc Học. Vì vậy cho nên nói.

Hỏi: Có thể có pháp vô lậu đã sinh, không phải là nhân của pháp vô lậu chưa sinh chăng?

Đáp: Có, đó là Khổ pháp trí đã sinh, không phải là nhân của Khổ pháp trí nhân chưa sinh; cho đến Tận trí đã sinh, không phải là nhân của Định Kim cang dụ chưa sinh, bởi vì Đạo thù thắng không làm nhân cho Đạo yếu kém.

Khổ-Tập đế là hữu lậu, những pháp đạt được ấy cũng là hữu lậu. Diệt đế là vô lậu, những pháp đạt được ấy hoặc là hữu lậu, hoặc là vô lậu. Đạo đế là vô lậu, những pháp đạt được ấy cũng là vô lậu.

Lại nữa, Khổ-Tập đế là thiện-bất thiện-vô ký, những pháp đạt được ấy cũng như vậy. Diệt đế-Đạo đế là thiện, những pháp đạt được ấy cũng là thiện.

Lại nữa, Khổ-Tập đế là hệ thuộc ba cõi, những pháp đạt được ấy cũng như vậy. Diệt đế là không hệ thuộc, những pháp đạt được ấy hoặc là hệ thuộc cõi Sắc, hoặc là hệ thuộc cõi Vô sắc, hoặc là không hệ thuộc. Đạo đế là không hệ thuộc, những pháp đạt được ấy cũng không hệ thuộc.

Lại nữa, Khổ-Tập đế là Phi học phi vô học, những pháp đạt được ấy cũng như vậy. Diệt đế là Phi học phi vô học, những pháp đạt được ấy hoặc là Học, hoặc là Vô học, hoặc là Phi học phi vô học. Đạo đế là Học-Vô học, những pháp đạt được ấy cũng như vậy.

Lại nữa, Khổ-Tập đế là do Kiến mà đoạn, do Tu mà đoạn, những pháp đạt được ấy cũng như vậy. Diệt đế là không đoạn, những pháp đạt được ấy hoặc là do Tu mà đoạn, hoặc là không đoạn. Đạo đế là không đoạn, những pháp đạt được ấy cũng không đoạn.

Lại nữa, Khổ-Tập đế là nhiễm ô và không nhiễm ô, những pháp đạt được ấy cũng như vậy. Diệt đế-Đạo đế là không nhiễm ô, những pháp đạt được ấy cũng như vậy.

Lại nữa, Khổ-Tập đế là có dị thực và không có dị thực, những pháp đạt được ấy cũng như vậy. Diệt đế là không có dị thực, những pháp đạt được ấy hoặc là có dị thực, hoặc là không có dị thực. Đạo đế là không có dị thực, những pháp đạt được ấy cũng như vậy.

Lại nữa, Khổ-Tập đế là thuộc về Khổ-Tập đế, những pháp đạt được ấy cũng như vậy. Diệt đế là thuộc về Diệt đế, những pháp đạt được ấy là thuộc về ba đế Khổ-Tập-Đạo. Đạo đế là thuộc về Đạo đế, những pháp đạt được ấy cũng như vậy.

Bốn Đế đã đạt được và có thể đạt được lại đạt được, có những phần giống nhau và khác nhau như vậy...

Hỏi: Pháp hệ thuộc của địa nào, có mấy loại lìa hệ thuộc (ly hệ đắc) đạt được?

Đáp: Cõi Dục cho đến Vô sở hữu xứ, pháp do Kiến-Tu mà đoạn đều có ba loại lìa hệ thuộc đạt được, đó là Học-Vô học và Phi học phi vô học. Phi tướng phi phi tướng xứ thì pháp do Kiến mà đoạn, và pháp do Tu mà đoạn thuộc tám phẩm trước, đều có hai loại lìa hệ thuộc đạt được, đó là Học và Vô học; pháp do Tu mà đoạn thuộc phẩm thứ chín của cõi ấy, chỉ có một loại lìa hệ thuộc đạt được, đó là Vô học, bởi vì tâm ban đầu của Vô học mới bắt đầu khởi lên.

Hỏi: Pháp hệ thuộc của địa nào, có mấy địa đạt được lìa hệ thuộc vô lậu?

Đáp: Hoặc có người nói: Các pháp đạt được lìa hệ thuộc tùy theo sự đối trị về Đoạn. Người ấy đưa ra cách nói này: Pháp do Kiến-Tu mà đoạn của cõi Dục, đạt được lìa hệ thuộc vô lậu, thuộc về Định Vị chí; pháp do Kiến-Tu mà đoạn của Tĩnh lự thứ nhất, đạt được lìa hệ thuộc vô lậu, thuộc về ba địa; pháp do Kiến-Tu mà đoạn của Tĩnh lự thứ hai, đạt được lìa hệ thuộc vô lậu, thuộc về bốn địa; pháp do Kiến-Tu mà đoạn của Tĩnh lự thứ ba, đạt được lìa hệ thuộc vô lậu, thuộc về năm địa; pháp do Kiến-Tu mà đoạn của Tĩnh lự thứ tư, và pháp do Kiến mà đoạn của cõi Vô sắc, đạt được lìa hệ thuộc vô lậu, thuộc về sáu địa; pháp do Tu mà đoạn của Không vô biên xứ, đạt được lìa hệ thuộc vô lậu, thuộc về bảy địa; pháp do Tu mà đoạn của Thức vô biên xứ, đạt được lìa hệ thuộc vô lậu, thuộc về tám địa; Vô sở hữu xứ và Phi tướng phi phi tướng xứ, đạt được lìa hệ thuộc vô lậu, thuộc về chín địa.

Lại có người nói: Các pháp đạt được lìa hệ thuộc tùy theo sự đối trị về Hoại. Người ấy đưa ra cách nói này: Pháp do Kiến-Tu mà đoạn của cõi Dục-Sắc, đạt được lìa hệ thuộc vô lậu đều thuộc về sáu địa; pháp do Kiến-Tu mà đoạn của Không vô biên xứ, đạt được lìa hệ thuộc vô lậu, thuộc về bảy địa; pháp do Kiến-Tu mà đoạn của Thức vô biên xứ, đạt được lìa hệ thuộc vô lậu, thuộc về tám địa; pháp do Kiến-Tu của Vô sở hữu xứ và Phi tướng phi phi tướng xứ, đạt được lìa hệ thuộc vô lậu, thuộc về chín địa.

Có người đưa ra cách nói này: Nếu địa có Đạo thuộc phẩm Pháp trí, thì địa ấy có pháp do Kiến-Tu mà đoạn của cõi Dục, đạt được lìa hệ thuộc vô lậu. Nếu địa có Đạo thuộc phẩm Loại trí, thì địa ấy có pháp do Kiến-Tu mà đoạn của cõi Sắc-Vô sắc, đạt được lìa hệ thuộc vô lậu. Người ấy đưa ra cách nói này: Pháp do Kiến-Tu mà đoạn của cõi Dục, đạt được lìa hệ thuộc vô lậu, thuộc về sáu địa; pháp do Kiến-Tu mà

đoạn của cõi Sắc-Vô sắc, đạt được lia hệ thuộc vô lậu, thuộc về chín địa.

Lời bình: Trong này, cách nói thứ nhất là hợp lý, bởi vì các pháp đạt được lia hệ thuộc cần phải do lực đối trị về Đoạn mà dẫn dắt khởi lên.

Hỏi: Nếu dùng Diệt-Đạo pháp trí, lúc lia nhiễm do Tu mà đoạn của cõi Sắc-Vô sắc, thì pháp do Tu mà đoạn của cõi Sắc-Vô sắc ấy, đạt được lia hệ thuộc vô lậu, là thuộc về phẩm Pháp trí, hay là thuộc về phẩm Loại trí? Nếu thuộc về phẩm Pháp trí thì điều này không hợp lý, bởi vì pháp ấy và Đoạn do Loại trí mà nhận biết. Nếu thuộc về phẩm Loại trí thì cũng không hợp lý, bởi vì Đoạn ấy và đạt được do Pháp trí mà chứng được.

Đáp: Có người đưa ra cách nói này: Đạt được lia hệ thuộc ấy, thuộc về phẩm Loại trí.

Hỏi: Lẽ nào không phải Đoạn ấy và đạt được do Pháp trí mà chứng được hay sao?

Đáp: Tuy là do Pháp trí đã chứng mà thuộc về Loại trí, bởi vì do Loại trí nhận biết.

Có Sư khác nói: Đạt được lia hệ thuộc vô lậu ấy, thuộc về phẩm Pháp trí.

Hỏi: Lẽ nào không phải pháp ấy và Đoạn do Loại trí mà nhận biết hay sao?

Đáp: Tuy là do Loại trí nhận biết mà thuộc về Pháp trí, bởi vì Pháp trí đã chứng được.

Lời bình: Trong này, cách nói thứ nhất là hợp lý, bởi vì phẩm Loại trí là pháp đối trị quyết định không giống nhau với pháp ấy.

Hỏi: Lúc Thánh giả dùng đạo thế tục lia nhiễm của các địa, là Đạo đã từng đạt được, hay là Đạo chưa từng đạt được?

Đáp: Có người đưa ra cách nói này: Là Đạo đã từng đạt được, bởi vì Đạo này từ vô thủy đến nay, luyện tập xuyên suốt đã từng đạt được, cho nên nay hiện rõ trước mắt. Người ấy đưa ra cách nói này: Lúc Thánh giả dùng đạo thế tục, lia nhiễm thuộc phẩm Thượng Thượng do Tu mà đoạn của cõi Dục, đối với pháp thuộc phẩm Thượng Thượng do Tu mà đoạn của cõi Dục, đạt được hai loại lia hệ thuộc đạt được:

1. Thế tục đạt được.

2. Vô lậu đạt được. Thế tục đạt được là chủng loại của Đạo đã từng đạt được, vô lậu đạt được là chủng loại của Thánh đạo. Bởi vì lúc đạo thế tục hiện rõ ở trước mắt, cũng tu đạo vô lậu thuộc vị lai. Đối với

pháp thuộc phẩm Thượng Thượng do Kiến mà đoạn của cõi Dục, đạt được một loại lìa hệ thuộc đạt được, đó là thế tục đạt được, là chủng loại của Đạo đã từng đạt được; không đạt được vô lậu đạt được, bởi vì trước đây đã đạt được.

Hỏi: Nếu như vậy thì tại sao Đạo đối trị giống nhau, chuyển thành đối trị không giống nhau? Đó là Đạo đã từng đạt được này, lúc trước dùng toàn bộ các pháp do Kiến-Tu mà đoạn của cõi Dục làm chín phẩm để đoạn, bây giờ Đạo này chỉ đoạn pháp do Tu mà đoạn của cõi Dục.

Đáp: Đạo này còn gọi là Đạo đối trị giống nhau, bởi vì Đạo này luôn luôn có lực của Đoạn đi cùng. Bởi vì pháp do Kiến mà đoạn này trước đây đã đoạn, nay không có gì đáng đoạn chứ không phải là không có thể đoạn, cho nên luôn luôn gọi là Đạo đối trị giống nhau.

Như lìa phẩm Thượng Thượng, cho đến lìa phẩm Hạ Hạ cũng như vậy. Như lìa do Tu mà đoạn của cõi Dục, cho đến lìa do Tu mà đoạn của Vô sở hữu xứ cũng như vậy.

Có Sư khác nói: Là Đạo chưa từng đạt được, bởi vì Đạo này từ vô thỉ đến nay, chưa tu tập-chưa đạt được, chỉ do bậc Thánh mà khởi lên. Vị ấy đưa ra cách nói này: Lúc Thánh giả dùng đạo thế tục lìa nhiễm thuộc phẩm Thượng Thượng do Tu mà đoạn của cõi Dục, đối với pháp thuộc phẩm Thượng Thượng do Tu mà đoạn của cõi Dục, đạt được hai loại lìa hệ thuộc đạt được:

1. Thế tục đạt được.
2. Vô lậu đạt được.

Thế tục đạt được là chủng loại của đạo chưa từng đạt được, vô lậu đạt được là chủng loại của Thánh đạo. Bởi vì lúc đạo thế tục hiện rõ ở trước mắt, cũng tu đạo vô lậu thuộc vị lai. Đối với pháp thuộc phẩm Thượng Thượng do Kiến mà đoạn của cõi Dục, không đạt được lìa hệ thuộc đạt được. Không đạt được thế tục đạt được, bởi vì Đạo chưa từng đạt được không phải là đối trị của nó. Không đạt được vô lậu đạt được, bởi vì trước đó đã đạt được.

Như lìa phẩm Thượng Thượng, cho đến lìa phẩm Hạ Hạ cũng như vậy. Như lìa tám phẩm do Tu mà đoạn của cõi Dục, lìa tám phẩm do Tu mà đoạn của Tĩnh lự thứ nhất, cho đến lìa tám phẩm do Tu mà đoạn của Vô sở hữu xứ cũng như vậy.

Lúc đạo giải thoát lìa nhiễm thuộc phẩm thứ chín do Tu mà đoạn của cõi Dục, vị lai tu hai đạo thế tục đã từng đạt được-chưa từng đạt được, lúc bấy giờ đối với pháp do Tu mà đoạn của cõi Dục, đạt được ba loại lìa hệ thuộc đạt được:

1. Đạt được thế tục đã từng đạt được, đó là chủng loại của Đạo đã từng đạt được.

2. Đạt được thế tục chưa từng đạt được, đó là chủng loại của Đạo chưa từng đạt được.

3. Vô lậu đạt được, đó là chủng loại của Thánh đạo. Đối với pháp do Kiến mà đoạn của cõi Dục, đạt được hai loại là hệ thuộc đạt được, trừ ra đạt được thế tục chưa từng đạt được.

Hỏi: Vì sao biết lúc đạo giải thoát thứ chín, có thể tu hai đạo thế tục đã từng đạt được-chưa từng đạt được thuộc vị lai?

Đáp: Bởi vì nói nếu thành tựu Tha tâm trí hiện tại, thì lúc ấy nhất định thành tựu Tha tâm trí quá khứ.

Hỏi: Vì sao lúc là nhiệm thuộc tám phẩm trước, tu Đạo chưa từng đạt được, lúc đạo giải thoát là nhiệm thuộc phẩm thứ chín, thì tu Đạo đã từng đạt được và chưa từng đạt được?

Đáp: Đạo là nhiệm có khác, địa đạt được cũng có khác, nghĩa là Đạo là nhiệm chỉ có chưa từng đạt được, vị lai đã tu cũng chưa từng đạt được. Nếu lúc địa đạt được thì Đạo là nhiệm hiện tại tuy chưa từng đạt được mà đạt được địa Căn bản, cho nên bao gồm tu Đạo đã từng đạt được và chưa từng đạt được thuộc vị lai.

Như là phẩm thứ chín do Tu mà đoạn của cõi Dục, cho đến là phẩm thứ chín do Tu mà đoạn của Vô sở hữu xứ cũng như vậy.

Lời bình: Nên đưa ra cách nói này: Lúc Thánh giả dùng đạo thế tục là nhiệm của các địa, nên nói là Đạo chưa từng đạt được, bởi vì xưa kia đạt được thuộc vị lai chỉ là do bậc Thánh mà khởi lên. Nhưng đối với vị lai thì bao gồm tu Đạo đã từng đạt được và chưa từng đạt được, bởi vì cùng chung pháp đối trị.

Nên đưa ra cách nói này: Thánh giả dùng đạo thế tục, lúc là nhiệm thuộc phẩm Thượng Thượng do Tu mà đoạn của cõi Dục, đối với pháp thuộc phẩm Thượng Thượng do Tu mà đoạn của cõi Dục, đạt được ba loại là hệ thuộc đạt được:

1. Đạt được thế tục đã từng đạt được, đó là chủng loại của Đạo đã từng đạt được.

2. Đạt được thế tục chưa từng đạt được, đó là chủng loại của Đạo chưa từng đạt được.

3. Vô lậu đạt được, đó là chủng loại của Thánh đạo. Đối với pháp thuộc phẩm Thượng Thượng do Tu mà đoạn của cõi Dục, đạt được một loại là hệ thuộc đạt được, đó là chủng loại của đạo thế tục đã từng đạt được. Không đạt được sự đạt được chưa từng đạt được, bởi vì Đạo chưa

từng đạt được không phải là đối trị của nó. Không đạt được vô lậu đạt được, bởi vì trước đó đã đạt được.

Như lia phẩm Thượng Thượng, cho đến lia phẩm Hạ Hạ cũng như vậy. Như lia do Tu mà đoạn của cõi Dục, cho đến lia do Tu mà đoạn của Vô sở hữu xứ cũng như vậy. Vì vậy cho nên nói.

Hỏi: Có thể có không lui sụt, không đạt được quả, không chuyển căn, không phải là Kiến đạo hiện rõ ở trước mắt, cũng không phải là loài dị sinh, mà đối với pháp do Kiến mà đoạn đạt được lia hệ thuộc đạt được chăng?

Đáp: Có, đó là trước đã nói, chỉ trừ ra lúc lia nhiễm thuộc phẩm thứ sáu-thứ chín của cõi Dục. Dựa vào nghĩa đã nói, cho nên đưa ra cách nói như vậy.

Hỏi: Có thể có lia hệ thuộc đạt được, đạt được mà không rời bỏ, rời bỏ mà không đạt được chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu phân biệt:

1. Có lúc lia hệ thuộc đạt được, đạt được mà không rời bỏ, đó là lúc các dị sinh lia nhiễm của cõi Dục, cho đến lia nhiễm của Vô sở hữu xứ, và lúc các Thánh giả không phải là đạt được quả lia nhiễm.

2. Có lúc lia hệ thuộc đạt được, rời bỏ mà không đạt được, đó là lúc các dị sinh lui sụt từ lia nhiễm của cõi Dục cho đến lia nhiễm của Vô sở hữu xứ, và lúc các Thánh giả lui sụt mà không phải là mất quả, như lúc từ cõi Dục chết đi sinh đến Tịnh lự thứ hai trở lên, lúc từ Tịnh lự thứ nhất chết đi sinh đến Tịnh lự thứ hai trở lên, cho đến lúc từ Vô sở hữu xứ chết đi sinh đến Phi tướng phi phi tướng xứ, lúc từ các địa của cõi Sắc-Vô sắc chết đi sinh vào cõi Dục.

3. Có lúc lia hệ thuộc đạt được, cũng đạt được-cũng rời bỏ, đó là lúc tiến tới đạt được bốn quả Sa-môn, lúc Tín thắng giải luyện căn thành Kiến chí, lúc A-la-hán thuộc chủng tánh Thối pháp... luyện căn thành Tư pháp..., lúc từ lia nhiễm hoặc là chủng tánh mà lui sụt ba hay bốn quả Sa-môn, hoặc là lúc ở cõi Sắc-Vô sắc từ địa trên chết đi sinh xuống địa dưới.

4. Có lúc lia hệ thuộc đạt được, không phải là đạt được-không phải là rời bỏ, đó là trừ ra những tướng trước.

Hỏi: Nếu trước lia nhiễm thuộc năm phẩm của cõi Dục, sau tiến vào Chánh tánh ly sinh, thì lúc Khổ pháp trí sinh khởi, đối với pháp thuộc năm phẩm do kiến Khổ mà đoạn trước đây đã đoạn, và pháp thuộc bốn phẩm do kiến Khổ mà đoạn bây giờ đã đoạn, đều đạt được lia hệ thuộc vô lậu đạt được; cho đến lúc Đạo pháp trí sinh khởi, đối với

pháp thuộc năm phẩm do kiến Đạo mà đoạn trước đây đã đoạn, và pháp thuộc bốn phẩm do kiến Đạo mà đoạn bây giờ đã đoạn, đều đạt được lìa hệ thuộc vô lậu đạt được. Lúc Đạo loại trí sinh khởi, đối với pháp do Kiến mà đoạn của ba cõi, đều đạt được lìa hệ thuộc vô lậu đạt được, lúc ấy pháp thuộc năm phẩm do Tu mà đoạn của cõi Dục trước đây đã đoạn, lìa hệ thuộc đạt được vô lậu là đạt được lúc nào?

Đáp: Tôn giả Tăng-già-phiệt-tô đưa ra cách nói như vậy: “Đạt được ở lúc Đạo loại trí sinh khởi, bởi vì lúc bấy giờ gọi là quả Dự lưu, cũng gọi là Hưởng thuộc Nhất lai.”

Vị ấy nói không đúng. Nguyên cơ thể nào? Bởi vì vào lúc bấy giờ đạt được quả Dự lưu, đối với Đạo của Hưởng thuộc quả Nhất lai, thậm chí chưa khởi lên một sát-na hiện rõ trước mắt, làm sao có thể nói là Hưởng thuộc Nhất lai?

Có người đưa ra cách nói này: Đạt được ở lúc khởi lên đạo gia hạnh của quả Nhất lai, bởi vì đạo này do Hưởng thuộc Nhất lai thâm nhiếp.

Có Sư khác nói: Đạt được ở lúc đạt được quả Nhất lai, bởi vì lúc trú trong đạo vô gián thứ sáu, có thể dẫn dắt pháp do Kiến mà đoạn của ba cõi, và pháp thuộc sáu phẩm trước do Tu mà đoạn của cõi Dục, lìa hệ thuộc đạt được vô lậu, khiến cho khởi lên đạt được quả Nhất lai.

Nói như vậy thì từ quả Dự lưu quyết định khởi lên đạo thắng tiến, đạt được vào lúc đạo ấy hiện rõ trước mắt, bởi vì lúc từ quả dưới khởi lên đạo thắng tiến hưởng đến quả trên, chắc chắn tu đạo đối trị các kiết ở phần vị trên đã đoạn trước đó.

Hỏi: Có thể có trong một sát-na đối với lìa hệ thuộc đạt được vô lậu, có Thân tác chứng mà Tuệ không nhận thấy, có Tuệ nhận thấy mà Thân không tác chứng, cho đến làm thành bốn câu phân biệt chăng?

Đáp: Có, đó là lúc Đạo loại trí hẳn diệt đi, Đạo loại trí sinh ra. Nên làm thành bốn câu phân biệt:

1. Có lúc lìa hệ thuộc đạt được vô lậu, Thân tác chứng mà Tuệ không nhận thấy, đó là pháp do Kiến mà đoạn của cõi Dục, lìa hệ thuộc đạt được vô lậu.

2. Có lúc lìa hệ thuộc đạt được vô lậu, Tuệ nhận thấy mà Thân không tác chứng, đó là pháp do Tu mà đoạn của cõi Sắc-Vô sắc, lìa hệ thuộc đạt được vô lậu.

3. Có lúc lìa hệ thuộc đạt được vô lậu, Thân tác chứng mà Tuệ cũng nhận thấy, đó là pháp do Kiến mà đoạn của cõi Sắc-Vô sắc, lìa hệ thuộc đạt được vô lậu.

4. Có lúc lìa hệ thuộc đạt được vô lậu, Thân không tác chứng mà Tuệ cũng không nhận thấy, đó là pháp do Tu mà đoạn của cõi Dục, lìa hệ thuộc đạt được vô lậu.

Hỏi: Có thể có trong một sát-na đối với năm căn như Tín..., đạt được mà không rời bỏ, rời bỏ mà không đạt được, cho đến làm thành bốn câu phân biệt chăng?

Đáp: Có, đó là lúc Thánh giả lìa nhiễm của cõi Dục, trú trong đạo vô gián cuối cùng. Nên làm thành bốn câu phân biệt:

1. Đạt được mà không rời bỏ, đó là năm căn như Tín... do đạo thế tục của ba địa và đạo vô lậu của hai địa thâm nhiếp.

2. Rời bỏ mà không đạt được, đó là năm căn như Tín... câu sinh thuộc Ưu căn-Ác tác của cõi Dục.

3. Cũng đạt được mà cũng rời bỏ, đó là năm căn như Tín... do đạo vô lậu của địa Vị chí thâm nhiếp, rời bỏ thì do đạo vô gián thâm nhiếp, đạt được thì do đạo giải thoát thâm nhiếp.

4. Không phải là đạt được cũng không phải là rời bỏ, đó là trừ ra những tướng trước.

Hỏi: Nếu pháp là quá khứ thì pháp ấy đạt được ở quá khứ chăng? Giả sử đạt được ở quá khứ thì pháp ấy là quá khứ chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu phân biệt:

1. Có pháp là quá khứ mà pháp ấy đạt được không phải là quá khứ, đó là pháp thuộc số hữu tình của quá khứ, pháp ấy đạt được ở vị lai-hiện tại.

2. Có pháp đạt được ở quá khứ mà pháp ấy không phải là quá khứ, đó là quá khứ đạt được pháp thuộc số hữu tình đạt được ở vị lai-hiện tại, và Trạch diệt-Phi trạch diệt.

3. Có pháp là quá khứ mà pháp ấy đạt được cũng là quá khứ, đó là pháp thuộc số hữu tình của quá khứ, pháp ấy đạt được ở quá khứ.

4. Có pháp không phải là quá khứ mà pháp ấy đạt được cũng không phải là quá khứ, đó là vị lai-hiện tại đạt được pháp thuộc số hữu tình đạt được ở vị lai-hiện tại, và Trạch diệt-Phi trạch diệt.

Như quá khứ làm thành bốn câu phân biệt, vị lai-hiện tại đều làm thành bốn câu phân biệt, như lý cần phải biết.

Hỏi: Nếu pháp ở quá khứ thì pháp ấy có đạt được ở quá khứ chăng? Giả sử pháp có đạt được ở quá khứ thì pháp ấy ở quá khứ chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu phân biệt:

1. Có pháp ở quá khứ mà pháp ấy không có đạt được ở quá khứ, đó là pháp thuộc số phi hữu tình của quá khứ.

2. Có pháp có đạt được ở quá khứ mà pháp ấy không ở quá khứ, đó là Trạch diệt-Phi trạch diệt, và pháp thuộc số hữu tình của vị lai-hiện tại, có đạt được ở quá khứ.

3. Có pháp ở quá khứ mà pháp ấy cũng có đạt được ở quá khứ, đó là pháp thuộc số hữu tình của quá khứ.

4. Có pháp không phải là ở quá khứ mà pháp ấy cũng không phải là có đạt được ở quá khứ, đó là pháp thuộc số phi hữu tình của vị lai-hiện tại, và Hư không-Vô vi, cùng với pháp thuộc số hữu tình của vị lai-hiện tại, và Trạch diệt-Phi trạch diệt, không có đạt được ở quá khứ.

Như quá khứ làm thành bốn câu phân biệt, vị lai-hiện tại đều làm thành bốn câu phân biệt, như lý cần phải biết.

Hỏi: Nếu pháp không ở quá khứ thì pháp ấy không có đạt được ở quá khứ chăng? Giả sử pháp không có đạt được ở quá khứ thì pháp ấy không ở quá khứ chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu phân biệt: Câu thứ hai của phần trước làm câu thứ nhất ở phần này, câu thứ nhất của phần trước làm câu thứ hai ở phần này, câu thứ tư của phần trước làm câu thứ ba ở phần này, câu thứ ba của phần trước làm câu thứ tư ở phần này. Như trước cần phải biết.

Như quá khứ làm thành bốn câu phân biệt, vị lai-hiện tại đều làm thành bốn câu phân biệt, như lý cần phải biết.

Hỏi: Nếu pháp có đạt được thì pháp ấy có lìa hệ thuộc đạt được chăng? Giả sử pháp có lìa hệ thuộc đạt được thì pháp ấy có đạt được chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu phân biệt:

1. Có pháp có đạt được mà pháp ấy không phải là có lìa hệ thuộc đạt được, đó là pháp hữu vi vô lậu, và Trạch diệt-Phi trạch diệt.

2. Có pháp có lìa hệ thuộc đạt được mà pháp ấy không phải là có đạt được, đó là pháp thuộc số phi hữu tình.

3. Có pháp có đạt được mà pháp ấy cũng có lìa hệ thuộc đạt được, đó là pháp thuộc số hữu tình hữu lậu.

4. Có pháp không phải là có đạt được mà pháp ấy cũng không phải là có lìa hệ thuộc đạt được, đó là Hư không-Vô vi.

Hỏi: Nếu pháp không có đạt được thì pháp ấy không có lìa hệ thuộc đạt được chăng? Giả sử pháp không có lìa hệ thuộc đạt được thì pháp ấy không có đạt được chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu phân biệt: Câu thứ hai của phần trước làm câu thứ nhất ở phần này, câu thứ nhất của phần trước làm câu

thứ hai ở phần này, câu thứ tư của phần trước làm câu thứ ba ở phần này, câu thứ ba của phần trước làm câu thứ tư ở phần này. Như trước cần phải biết.

Hỏi: Nếu pháp nên tu thì pháp ấy đạt được nên tu chăng? Giả sử pháp đạt được nên tu thì pháp ấy nên tu chăng?

Đáp: Nếu pháp nên tu thì pháp ấy đạt được cũng nên tu. Có pháp đạt được nên tu mà pháp ấy không phải là nên tu, đó là Trạch diệt.

Hỏi: Nếu pháp nên đoạn thì pháp ấy đạt được nên đoạn chăng? Giả sử pháp đạt được nên đoạn thì pháp ấy nên đoạn chăng?

Đáp: Nếu pháp nên đoạn thì pháp ấy đạt được cũng nên đoạn. Có pháp đạt được nên đoạn mà pháp ấy không phải là nên đoạn, đó là một phần Trạch diệt, và Phi trạch diệt.

Hỏi: Nếu pháp nên chán bỏ thì pháp ấy đạt được nên chán bỏ chăng? Giả sử pháp đạt được nên chán bỏ thì pháp ấy nên chán bỏ chăng?

Đáp: Nếu pháp nên chán bỏ thì pháp ấy đạt được cũng nên chán bỏ. Có pháp đạt được nên chán bỏ mà pháp ấy không phải là nên chán bỏ, đó là một phần Trạch diệt, và Phi trạch diệt.

Hỏi: Vì sao những pháp đạt được tùy theo pháp đã đạt được, thành tánh của thiện... mà không thành tánh của sắc...?

Đáp: Thiện...là tánh loại của các pháp, tánh loại của các pháp có thể tùy theo nhau mà chuyển, sắc...là tự Thể của các pháp, tự Thể của các pháp không có nghĩa tùy theo nhau.

Có người nói: Thiện...là cộng tướng có thể tùy theo mà chuyển, sắc... là tự tướng không có nghĩa tùy theo nhau.

Hỏi: Vì sao những pháp đạt được tùy theo pháp đã đạt được nhất định là thiện..., chứ không tùy theo pháp đã đạt được nhất định là quá khứ?

Đáp: Bởi vì các pháp đã đạt được hiện hành theo đời không nhất định, cho nên có thể đạt được lại đạt được theo đời cũng không nhất định; bởi vì các pháp đã đạt được nhất định là tánh của thiện..., cho nên có thể đạt được lại đạt được cũng nhất định là tánh của thiện...

Hỏi: Những pháp đạt được do mấy Thức mà phân biệt, do mấy Trí mà nhận biết, do mấy Tùy miên mà tùy tăng?

Đáp: Những pháp đạt được do một Thức mà phân biệt, đó là Ý thức, bởi vì thuộc về Pháp giới-Pháp xứ-Hành uẩn; do tám Trí mà nhận biết, trừ ra Diệt trí-Tha tâm trí, bởi vì là hữu vi không tương ứng; do Tùy miên duyên hữu lậu thuộc năm Bộ của ba cõi mà tùy tăng, bởi vì ở trong

sự đạt được không có tùy tăng tương ứng.

Hỏi: Những pháp không phải là đạt được do mấy Thức mà phân biệt, do mấy Trí mà nhận biết, do mấy Tùy miên mà tùy tăng?

Đáp: Những pháp không phải là đạt được do một Thức mà phân biệt, đó là Ý thức, bởi vì cũng thuộc về Pháp giới-Pháp xứ-Hành uẩn; do bảy Trí mà nhận biết, trừ ra Diệt trí-Đạo trí-Tha tâm trí, bởi vì là hữu lậu không tương ứng; Tùy miên do Tu mà đoạn của ba cõi, và các Tùy miên biến hành mà tùy tăng, bởi vì pháp không phải là đạt được chỉ do Tu mà đoạn.

Hỏi: Có thể có rời bỏ pháp đạt được mà không đạt được pháp không phải là đạt được chăng?

Đáp: Có, đó là lúc tiến vào Niết-bàn Vô dư, bởi vì rời bỏ các pháp đạt được mà không đạt được pháp đoạn của sở y không phải là đạt được.

Hỏi: Có thể có các pháp trước đó khởi lên không phải là đạt được, vừa đạt được trở đi lại không khởi lên không phải là đạt được chăng?

Đáp: Có, đó là các Phi trạch diệt, và Vô sinh trí..., bởi vì vừa đạt được trở đi cho đến trước Niết-bàn Vô dư thì luôn luôn thành tựu.

Hỏi: Có thể có các pháp xưa nay có đạt được mà không có không phải là đạt được chăng?

Đáp: Có người nói: Không có, bởi vì có đạt được thì nhất định có lúc không phải là đạt được.

Có người nói: Có, như ba Loại trí-Thế tục trí..., pháp Phi trạch diệt xưa nay có đạt được mà không hề có lúc không phải là đạt được, bởi vì pháp ấy nhất định không sinh.

Hỏi: Như có pháp vừa đạt được có thể đạt được, thì pháp ấy và đạt được lại đạt được, cũng có lúc vừa không phải là đạt được có thể rời bỏ, thì pháp ấy và không phải là đạt được lại không phải là đạt được chăng?

Đáp: Không có, bởi vì không phải là đạt được cùng lúc không có không phải là đạt được lại không phải là đạt được, bởi vì hiện tại không phải là đạt được nhất định thành tựu.

Hỏi: Có thể có pháp không có đạt được-không có không phải là đạt được, mà pháp ấy diệt thì có đạt được-có lúc không phải là đạt được chăng?

Đáp: Có, đó là tất cả các pháp thuộc về sở phi hữu tình.

